TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 263/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố BT, ngày 02 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 393/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Mỹ Y, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Ấp MA A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Ấp MA A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Mỹ Y, sinh năm 1978; Trú tại: Ấp MA A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre và ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1972; Trú tại: Ấp MA A, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Trần Thanh N, sinh ngày 18/10/2000 và Nguyễn Trần Thanh N, sinh ngày 14/7/2002. Sau khi ly hôn bà Trần Thị Mỹ Y là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Trần Thanh N và Nguyễn Trần Thanh N. Ghi nhận bà Trần Thị Mỹ Y tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Thanh N cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Thanh N được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Mỹ Y và ông Nguyễn Thanh N đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết;

- Về nợ chung: Bà Trần Thị Mỹ Y và ông Nguyễn Thanh N đều khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết;

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Trần Thị Mỹ Y tự nguyện chịu nhưng được

khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000(Ba trăm nghìn) đồng mà bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011473 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT hoàn lại cho bà Trần Thị Mỹ Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn)đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND xã MTA, TP BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE
THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang